

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2020/HS-ST**

Ngày: 07/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Huỳnh Hải Âu
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông: Phạm Lê Thụy.
 2. Bà: Thái Thị Dung.
- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên - Thư ký Tòa án huyện Tuy Phong.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:* ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/HSST, ngày 01/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Tấn C; Giới tính: Nam; sinh năm 1991, tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố P, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Cha: Đặng S, sinh năm 1967; mẹ: Trần Thị X, sinh năm: 1966; Anh, chị, em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1983, bị can là con thứ 4 trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ: Nguyễn Thị XH, sinh năm 1994 (không đăng ký kết hôn); Con: 01 người, sinh năm 2014.

Tiền án: không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 22.01.2020 Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận ra quyết định số 16985 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng đối với Đặng Tấn C về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 02.01.2020.

Hoạt động nhân thân: Tại bản án hình sự số: 70/2011/HSST ngày 07.9.2011 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Đặng Tấn C 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 11.01.2013 chấp hành xong hình phạt tù về cư trú tại địa phương (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt vào ngày 24.02.2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1/ Bà: Trần Thị X, sinh năm 1966. Địa chỉ: khu phố P, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Trường mẫu giáo HP - có người đại diện hợp pháp là bà Phan Thị A, sinh năm 1969 - chức vụ: Hiệu trưởng. Địa chỉ: khu phố MT, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1973. Địa chỉ: khu phố G, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:** bà Nguyễn Thị XH, sinh năm 1994. Địa chỉ: khu phố PH, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30.10.2019 C xin tiền Trần Thị X (là mẹ của C) để mua ma túy sử dụng nhưng X không cho nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của X để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau khi X đi chợ thì C xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau với Đặng Tân B là em ruột của C, C bực tức nên đập 01 máy giặt hiệu Panasonic và 01 điện thoại di động hiệu Nokia. Sau đó C dùng 01 cây cưa để mục đích cửa song cửa sổ phòng ngủ của X để vào tìm kiếm tài sản. C vào bên trong phòng ngủ của X dùng dao cưa cửa tủ bàn thì nhìn thấy 01 cộc tiền có tổng cộng 6.320.000 đồng. C lấy cộc tiền đi ra ngoài thì gặp Nguyễn Thị XH. C cất giấu số tiền vào trong túi quần và bỏ chạy. X về nhà phát hiện cửa phòng bị cưa và tủ bị cưa phá nên kiểm tra thì phát hiện bị mất tiền. X nghe XH và B nói nhìn thấy C cầm 01 cộc tiền đi ra ngoài. Đến khoảng chiều cùng ngày 30.10.2019 C điện thoại cho X nói đã lấy số tiền 6.320.000 đồng của X. C dùng số tiền trộm cắp được mua ma túy sử dụng hết.

Đến ngày 02.01.2020 Đặng Tân C có hành vi trộm cắp dây điện tại khu vực hồ tôm của ông Nguyễn Đ thuộc khu phố Phú Thủy, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong. Ngày 16.01.2020 C an thị trấn PRC lập biên bản vi phạm hành chính đối với C. Ngày 22.01.2020, Ủy ban nhân dân thị trấn PRC, huyện Tuy Phong ra quyết định số: 16985 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 02.01.2020 đối với Đặng Tân C.

Tiếp đến khoảng 11 giờ ngày 23.02.2020, Đặng Tân C đi bộ từ nhà C đến khu vực bãi biển thuộc khu phố P, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. C nhìn thấy Trường mẫu giáo HP do Phan Thị A làm hiệu trưởng không có người nên C nảy sinh ý định trộm cắp dây điện của trường để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. C về nhà lấy 01 cây kiếm và 01 bao tải sau đó quay lại Trường mẫu giáo HP. C trèo lên vòng thành dùng kiếm cắt 05m dây điện rồi bỏ vào bao tải. C mang dây điện đến khu vực rừng dương đốt ra để lấy đồng. Sau khi đốt xong C mang dây đồng đến tiệm phế liệu của Trần Thị Thu H, H cân được 5,6kg, H không biết tài sản do C trộm cắp nên đồng ý mua với giá 77.000 đồng/1kg. H đưa cho C số tiền 420.000 đồng.

Tại biên bản định giá và bản kết luận định giá tài sản số: 21 ngày 25.03.2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Tuy

Phong kết luận: 5,6kg đồng phế liệu có giá trị: 70.000 đồng/kg x 5,6kg = 392.000 đồng.

Về tang vật chứng của vụ án và xử lý: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trả lại 01 cuộn lõi đồng nặng 5,6 kg, 01 sợi dây đồng màu vàng bên trong có 7 lõi đồng dài 18cm cho bà Phan Thị A là người đại diện hợp pháp của bị hại (Trường mẫu giáo HP) theo quy định của pháp luật; Thu giữ của bị cáo số tiền 48.000 đồng, 01 cây dao dài 25cm và 01 cây kềm dài 18cm.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT/VKSTP-HS ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Đặng Tấn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: bị cáo Đặng Tấn C đã thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố đúng với hành vi bị cáo thực hiện, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Tấn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Tấn C mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người nêu trên cũng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Tấn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số: 47/CT/VKSTP-HS

ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 30.10.2019 và ngày 23.02.2020 tại khu phố P, thị trấn PRC, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Ngày 30.10.2019 bị cáo Đặng Tấn C đã lén trộm cắp số tiền 6.320.000 đồng của bà Trần Thị X; ngày 22.01.2020 C bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt thì đến ngày 23.02.2020 bị cáo tiếp tục trộm cắp 05m dây điện có giá trị 392.000 đồng của Trường mẫu giáo HP để mua ma túy sử dụng thì bị phát hiện.

Vì vậy, Cáo trạng số: 47/CT/VKSTP-HS ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Đặng Tấn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy bị cáo Đặng Tấn C là C dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để lao động tạo thu nhập chính đáng, thế nhưng bị cáo không chăm chỉ làm việc mà lao vào con đường nghiện ngập. Mặc dù bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng với bản chất tham lam, chây lười lao động, mong muốn có tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương tạo tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đặng Tấn C có 01 tình tiết tăng nặng: bị cáo đã 02 lần thực hiện trộm cắp tài sản, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đây là tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt

cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Xét về nhân thân: bị cáo có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong đã trả lại tài sản gồm: 01 cuộn lõi đồng nặng 5,6 kg; 01 sợi dây đồng màu vàng bên trong có 7 lõi đồng dài 18cm cho chủ sở hữu (Trường mẫu giáo HP) là đúng quy định của pháp luật;

Số tiền 48.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước;

01 cây dao dài 25cm và 01 cây kềm dài 18cm là của bị cáo dùng làm công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Các người bị hại Trần Thị X và Phan Thị A (là người đại diện hợp pháp của bị hại - Trường mẫu giáo HP) vắng mặt tại tòa nhưng thể tại đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Thị Thu H vắng mặt tại tòa nhưng thể tại đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với bà Trần Thị Thu H không biết tài sản do Đặng Tấn C trộm cắp nên đồng ý mua. Hành vi của H không phải là tội phạm nên không xem xét xử lý đối với H.

[9] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Đặng Tấn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Xử phạt bị cáo Đặng Tấn C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 02 năm 2020.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 48.000đồng (*bốn mươi tám nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có, theo biên lai thu số: 0002490 ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao dài 25cm và 01 (một) cây kềm dài 18cm (Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

[5] Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Tấn C phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/7/2020). Riêng đối với người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- C an huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hải Âu

